

Số: 485 /QĐ-UBND

Hà Nội, ngày 24 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2024 quận Hai Bà Trưng

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương số 47/2019/QH14 ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013; Luật Quy hoạch ngày 24 tháng 11 năm 2017; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 luật có liên quan đến quy hoạch ngày 15 tháng 6 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07 tháng 5 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quy hoạch; Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; Nghị định số 10/2023/NĐ-CP ngày 03 tháng 4 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT ngày 12/4/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc quy định chi tiết việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;

Căn cứ Nghị quyết số 34/NQ-HĐND ngày 06/12/2023 của HĐND Thành phố thông qua danh mục các công trình, dự án thu hồi đất năm 2024; dự án chuyển mục đích đất trồng lúa, rừng phòng hộ, rừng đặc dụng năm 2024 thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 298/TTr-STNMT-QHKHSDĐ ngày 17/01/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2024 quận Hai Bà Trưng (Kèm theo Bản đồ Kế hoạch sử dụng đất năm 2024 tỷ lệ 1/2.000 và Báo cáo thuyết minh tổng hợp Kế hoạch sử dụng đất năm 2024 của quận Hai Bà Trưng, được Sở Tài nguyên và Môi trường xác nhận ngày 17/01/2024, với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Diện tích các loại đất trong năm 2024

a. Phân bổ diện tích các loại đất trong năm 2024:

STT	Chỉ tiêu sử dụng đất	Mã	Tổng diện tích (ha)	Cơ cấu (%)
	TỔNG DIỆN TÍCH TỰ NHIÊN		1.025,9	100,00
1	Đất nông nghiệp	NNP	8,15	0,79
1.1	Đất trồng lúa	LUA	-	-
	Trong đó: Đất chuyên trồng lúa nước	LUC	-	-
1.2	Đất trồng cây hàng năm khác	HNK	3,67	0,36
1.3	Đất trồng cây lâu năm	CLN	-	-
1.4	Đất rừng phòng hộ	RPH	-	-
1.5	Đất rừng đặc dụng	RDD	-	-
1.6	Đất rừng sản xuất	RSX	-	-
	Trong đó: Đất có rừng sản xuất là rừng tự nhiên	RSN	-	-
1.7	Đất nuôi trồng thủy sản	NTS	4,02	0,39
1.8	Đất làm muối	LMU	-	-
1.9	Đất nông nghiệp khác	NKH	0,45	0,04
2	Đất phi nông nghiệp	PNN	1.017,58	99,19
2.1	Đất quốc phòng	CQP	11,18	1,09
2.2	Đất an ninh	CAN	3,77	0,37
2.3	Đất khu công nghiệp	SKK	-	-
2.4	Đất cụm công nghiệp	SKN	-	-
2.5	Đất thương mại, dịch vụ	TMD	44,90	4,38
2.6	Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp	SKC	38,04	3,71
2.7	Đất sử dụng cho hoạt động khoáng sản	SKS	-	-
2.8	Đất sản xuất vật liệu xây dựng, làm đồ gốm	SKX	-	-
2.9	Đất phát triển hạ tầng cấp quốc gia cấp huyện	DHT	321,51	31,34
	Đất giao thông	DGT	222,08	21,65
	Đất thủy lợi	DTL	0,77	0,07
	Đất cơ sở văn hóa	DVH	3,20	0,31
	Đất cơ sở y tế	DYT	12,71	1,24
	Đất cơ sở giáo dục - đào tạo	DGD	69,96	6,82
	Đất cơ sở thể dục - thể thao	DTT	4,86	0,47
	Đất công trình năng lượng	DNL	0,76	0,07
	Đất công trình bưu chính viễn thông	DBV	0,00	0,00
	Đất xây dựng kho dự trữ quốc gia	DKG	-	-
	Đất di tích lịch sử - văn hóa	DDT	-	-
	Đất bãi thải, xử lý chất thải	DRA	0,46	0,04
	Đất cơ sở tôn giáo	TON	4,57	0,45

STT	Chỉ tiêu sử dụng đất	Mã	Tổng diện tích (ha)	Cơ cấu (%)
	Đất làm nghĩa trang, nghĩa địa, nhà tang lễ, NHT	NTD	0,00	0,00
	Đất cơ sở nghiên cứu khoa học	DKH	0,27	0,03
	Đất cơ sở dịch vụ về xã hội	DXH	0,09	0,01
	Đất chợ	DCH	1,62	0,16
	Đất công trình công cộng khác	DCK	0,15	0,01
2.10	Đất danh lam thắng cảnh	DDL	-	-
2.11	Đất sinh hoạt cộng đồng	DSH	1,30	0,13
2.12	Đất khu vui chơi, giải trí công cộng	DKV	44,33	4,32
2.13	Đất ở tại nông thôn	ONT	-	-
2.14	Đất ở tại đô thị	ODT	358,51	34,95
2.15	Đất xây dựng trụ sở cơ quan	TSC	13,78	1,34
2.16	Đất xây dựng trụ sở của tổ chức sự nghiệp	DTS	5,53	0,54
2.17	Đất xây dựng cơ sở ngoại giao	DNG	0,22	0,02
2.18	Đất cơ sở tín ngưỡng	TIN	0,86	0,08
2.19	Đất sông, ngòi, kênh, rạch, suối	SON	122,69	11,96
2.20	Đất có mặt nước chuyên dùng	MNC	45,49	4,43
2.21	Đất phi nông nghiệp khác	PNK	5,45	0,53
3	Đất chưa sử dụng	CSD	0,13	0,01

b. Kế hoạch thu hồi các loại đất năm 2024

STT	Chỉ tiêu sử dụng đất	Mã	Tổng diện tích (ha)
(1)	(2)	(3)	(4)
1	Đất nông nghiệp	NNP	0,61
1.1	Đất trồng cây hàng năm khác	HNK	0,61
1.2	Đất nuôi trồng thủy sản	NTS	0,00
2	Đất phi nông nghiệp	PNN	4,93
2.1	Đất thương mại, dịch vụ	TMD	1,12
2.2	Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp	SKC	1,03
2.3	Đất phát triển hạ tầng	DHT	0,001
2.4	Đất khu vui chơi, giải trí công cộng	DKV	1,00
2.5	Đất ở tại đô thị	ODT	1,78

c. Kế hoạch chuyển mục đích sử dụng đất năm 2024

TT	Chỉ tiêu sử dụng đất	Mã	Tổng diện tích (ha)
----	----------------------	----	---------------------

(1)	(2)	(3)	(4)
1	Đất nông nghiệp chuyển sang phi NN	NNP/PNN	0,61
	<i>Trong đó:</i>		
1.1	Đất trồng cây hàng năm khác	HNK/PNN	0,61
2	Chuyển đổi cơ cấu sử dụng đất trong nội bộ đất phi nông nghiệp		
	<i>Trong đó:</i>		
2.1	Đất phi nông nghiệp không phải là đất ở chuyển sang đất ở tại đô thị	PKO/ODT	0,14

d. Danh mục các công trình, dự án:

Danh mục các công trình, dự án nằm trong kế hoạch sử dụng đất năm 2024 kèm theo (39 dự án với diện tích 11,952ha).

2. Trong năm thực hiện, UBND quận Hai Bà Trưng có trách nhiệm rà soát, đánh giá, khả năng thực hiện các dự án trong Kế hoạch sử dụng đất năm 2024, trường hợp phát sinh các công trình, dự án đủ cơ sở pháp lý, khả năng thực hiện, UBND quận Hai Bà Trưng tổng hợp, báo cáo Sở Tài nguyên và Môi trường trình UBND Thành phố phê duyệt bổ sung Kế hoạch sử dụng đất để làm căn cứ tổ chức thực hiện theo quy định.

Điều 2. Căn cứ Điều 1 Quyết định này, UBND Thành phố giao:

1. UBND quận Hai Bà Trưng:

a) Tổ chức công bố, công khai kế hoạch sử dụng đất theo đúng quy định của pháp luật về đất đai.

b) Thực hiện thu hồi đất theo đúng kế hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt.

c) Tổ chức kiểm tra thực hiện kế hoạch sử dụng đất; phát hiện và xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm kế hoạch sử dụng đất; tăng cường kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện kế hoạch sử dụng đất đảm bảo tính khả thi của kế hoạch sử dụng đất năm 2023.

d) UBND quận Hai Bà Trưng chịu trách nhiệm về việc tổ chức xét duyệt về điều kiện, quy mô, diện tích và sự phù hợp với quy hoạch sử dụng đất, các quy hoạch khác có liên quan đến từng vị trí thửa đất đề nghị chuyển mục đích sử dụng đất vườn, ao liền kề trong cùng thửa đất ở đã cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất sang đất ở, đảm bảo đúng quy định tại Quyết định số 12/2017/QĐ-UBND ngày 31/3/2017, Quyết định số 26/2022/QĐ-UBND ngày 14/6/2022 của UBND Thành phố và các quy định liên quan khác của pháp luật.

đ) Cân đối xác định các nguồn vốn để thực hiện Kế hoạch sử dụng đất đảm bảo tính khả thi của kế hoạch sử dụng đất.

e) Tổ chức thực hiện kế hoạch sử dụng đất, chặt chẽ, đảm bảo các chỉ tiêu sử dụng đất đã được UBND Thành phố phê duyệt;

f) Báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch sử dụng đất trước ngày 15/9/2024.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường:

a) Thực hiện thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất theo đúng kế hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt;

b) Tổ chức kiểm tra việc thực hiện kế hoạch sử dụng đất; thường xuyên cập nhật các công trình, dự án (đủ điều kiện) trình UBND Thành phố phê duyệt bổ sung danh mục kế hoạch sử dụng đất hàng năm theo quy định.

c) Tổng hợp báo cáo UBND Thành phố kết quả thực hiện Kế hoạch sử dụng đất trên địa bàn Thành phố đến ngày 01/10/2024.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng UBND Thành phố; Giám đốc các Sở, ban, ngành của Thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Hai Bà Trưng và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- TT Thành ủy;
- TT HĐND TP;
- UB MTTQ TP;
- Chủ tịch, các PCT UBND TP;
- VPUB: C/PCVP, P: TH, ĐT, TNMT;
- Lưu: VT, TNMT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Trọng Đông

DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN TRONG KẾ HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2024 QUẬN HAI BÀ TRƯNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

(Kèm theo Quyết định số

QĐ-UBND ngày

2024 của UBND thành phố Hà Nội)

STT	Danh mục công trình, dự án	Mã loại đất	Cơ quan, tổ chức, người đăng ký	Diện tích (ha)	Trong đó diện tích (ha)		Vị trí		Căn cứ pháp lý của dự án
					Đất trồng lúa	Thu hồi đất	Địa danh quận	Địa danh phường	
A	Các dự án có trong Nghị quyết số 34/NQ-HĐND ngày 06/12/2023 của HĐND thành phố			6,8884		4,6891			
I	Các dự án có trong biểu 1A								
I.1	Dự án có trong các Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 08/12/2022, số 15/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của HĐND Thành phố								
1	Xây dựng đường nội ngõ 61 Lạc Trung và ngõ 423 Minh Khai	DGT	UBND quận HBT	0,0737		0,0737	Quận Hai Bà Trưng	Phường Vĩnh Tuy	- QĐ số 3507/QĐ-UBND ngày 30/10/2018 của UBND quận về việc Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án; - NQ số 63/NQ-HĐND quận HBT ngày 27/7/2023 về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021 - 2025; số thứ tự: số 22, mục I phần B, phụ lục 4 (trang 7/11 của Phụ lục 4); Bổ trí vốn giai đoạn 2022-2025 - Quyết định số 4148/QĐ-UBND ngày 12/12/2022 của UBND quận Hai Bà Trưng về việc phê duyệt dự án. - Thời gian thực hiện dự án: 2019-2024.
2	GPMB, tu bổ tôn tạo và phát huy giá trị kiến trúc, nghệ thuật, thắng cảnh hồ Thiền Quang và di tích chùa Quang Hoa, Thiền Quang, Pháp Hoa	TON	UBND quận Hai Bà Trưng	0,4520		0,2225	Quận Hai Bà Trưng	29,31,33,35 Trần Bình Trọng, phường Nguyễn Du	- VB số 57/HĐND-VP ngày 20/6/2018 của HĐND quận HBT về việc phê duyệt chủ trương đầu tư; Nghị quyết số 33/NQ-HĐND ngày 27/10/2020 của HĐND quận về việc phê duyệt điều chỉnh tên dự án. - NQ số 63/NQ-HĐND quận HBT ngày 27/7/2023 về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021 - 2025; số thứ tự: số 5, mục V phần B, phụ lục 4 (trang 9/11 của Phụ lục 4); Bổ trí vốn: 2024-2025 - Quyết định số 4576/QĐ-UBND ngày 21/12/2021 của UBND phê duyệt DA - Quyết định số 1824/QĐ-UBND ngày 01/8/2023 của UBND quận Hai Bà Trưng về gia hạn thời gian thực hiện dự án - Thời gian thực hiện dự án: Năm 2018 - 2024
3	Xây dựng trường mầm non tại khu đất Ao Vét Bùn 1, II phường Trương Định	DGD	UBND quận Hai Bà Trưng	0,29505		0,29505	Quận Hai Bà Trưng	Ao Vét Bùn 1, 2 - Phường Trương Định	- Nghị Quyết số 52/NQ-HĐND ngày 17/12/2020 của Hội đồng nhân dân quận Hai Bà Trưng về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án; - NQ số 63/NQ-HĐND quận HBT ngày 27/7/2023 về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021 - 2025; số thứ tự: số 5, mục III phần A, phụ lục 4 (trang 2/11 của Phụ lục 4); Bổ trí vốn giai đoạn 2023-2025 - Quyết định số 2473/QĐ-UBND ngày 28/9/2023 của UBND quận về việc phê duyệt dự án - Thời gian thực hiện dự án: 2021-2024.
4	Xây dựng Nhà sinh hoạt cộng đồng và lát đá lát hè tại điểm đất xen kẹt còn lại sau giải phóng mặt bằng dự án đường Nguyễn Đình Chiểu kéo dài	DSH	UBND quận Hai Bà Trưng	0,0206		0,0206	Quận Hai Bà Trưng	Đường Nguyễn Đình Chiểu kéo dài, phường Lê Đại Hành	- Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 20/5/2020 về việc phê duyệt chủ trương - Quyết định số 4551/QĐ-UBND ngày 17/12/2021 về việc phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình - NQ số 63/NQ-HĐND quận HBT ngày 27/7/2023 về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021 - 2025; số thứ tự: số 4, mục V phần B, phụ lục 4 (trang 9/11 của Phụ lục 4); - Thời gian thực hiện dự án: năm 2020 - 2023. BQLĐA ĐTXD quận cam kết sẽ đề xuất ra hạn tiến độ thực hiện dự án trong tháng 12/2023

STT	Danh mục công trình, dự án	Mã loại đất	Cơ quan, tổ chức, người đăng ký	Diện tích (ha)	Trong đó diện tích (ha)		Vị trí		Cơ sở pháp lý của dự án
					Đất trồng lúa	Thu hồi đất	Địa danh quận	Địa danh phường	
5	Xây dựng Trường mầm non Đồng Tâm	DGD	UBND quận Hai Bà Trưng	0.2383		0.2383	Quận Hai Bà Trưng	163 - Đại La P. Đồng Tâm	- Văn bản số 39/HĐND-VP ngày 29/4/2016 của HĐND quận HBT về việc phê duyệt chủ trương đầu tư; Văn bản số 3316/UBND-DT ngày 7/7/2017 của UBND thành phố Hà Nội về việc chấp thuận chủ trương; - NQ số 63/NQ-HĐND quận HBT ngày 27/7/2023 về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021 - 2025; số thứ tự: số 1, mục III phần A, phụ lục 4 (trang 2/11 của Phụ lục 4); Bổ trí vốn giai đoạn 2023-2025 - Thời gian thực hiện dự án: 2017-2018. Dự án đã đề bổ trí vốn giai đoạn 2023-2025 theo NQ số 63/NQ-HĐND quận HBT ngày 27/7/2023; BQLDA ĐTND quận cam kết sẽ đề xuất ra hạn tiền độ thực hiện dự án trong tháng 12/2023
6	Cải tạo, mở rộng trường mầm non Văn Hồ	DGD	UBND quận Hai Bà Trưng	0.0638		0.0638	Quận Hai Bà Trưng	Dường Nguyễn Đình Chiểu kéo dài	- VB số 126/HĐND-VP ngày 27/10/2017 của HĐND quận HBT về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án; - Quyết định số 3573/QĐ-UBND ngày 31/10/2018 của UBND quận Hai Bà Trưng về việc phê duyệt đầu tư xây dựng dự án: Quyết định số 5708/QĐ-UBND ngày 09/12/2019 của UBND quận Hai Bà Trưng về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án. - Kế hoạch số 256/KH-UBND quận HBT ngày 21/12/2021 về đầu tư công trung hạn 5 năm 2021 - 2025; số thứ tự: số 1, mục II phần B (trang 10). - Thời gian thực hiện dự án: 2018-2021; BQLDA ĐTND quận cam kết sẽ đề xuất bổ trí vốn và ra hạn tiền độ thực hiện dự án trong tháng 12/2023
7	Xây dựng trường Trung học cơ sở	DGD	UBND quận Hai Bà Trưng	0.5162		0.5162	Quận Hai Bà Trưng	Áo Mẫu Từ 1, Mẫu Từ 2, phường Trương Định	- Nghị quyết số 06/NQ-HĐND ngày 20/6/2019 của HĐND quận Hai Bà Trưng về việc điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án; - NQ số 63/NQ-HĐND quận HBT ngày 27/7/2023 về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021 - 2025; số thứ tự: số 4, mục III phần A, phụ lục 4 (trang 2/11 của Phụ lục 4); Bổ trí vốn giai đoạn 2023-2025 - Thời gian thực hiện dự án: 2020-2025. Dự án đã đề bổ trí vốn giai đoạn 2023-2025 theo NQ số 63/NQ-HĐND quận HBT ngày 27/7/2023;
8	Xây dựng trụ sở UBND phường Lê Đại Hành	TSC	UBND quận Hai Bà Trưng	0.0165		0.0165	Quận Hai Bà Trưng	161 Mai Hắc Đế phường Lê Đại Hành	- Quyết định số 2933/QĐ-UBND ngày 12/9/2014 về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình Xây dựng trụ sở UBND Lê Đại Hành; QĐ 2084/QĐ-UBND ngày 26/5/2017 của UBND quận Hai Bà Trưng về việc phê duyệt điều chỉnh Báo cáo KTKT và giá gói thầu giai đoạn thực hiện dự án - NQ số 63/NQ-HĐND quận HBT ngày 27/7/2023 về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021 - 2025; số thứ tự: số 1, mục VII phần A, phụ lục 4 (trang 4/11 của Phụ lục 4); Bổ trí vốn giai đoạn 2023-2025 - Thời gian thực hiện dự án: 2021-2023. Dự án đã đề bổ trí vốn giai đoạn 2023-2025 theo NQ số 63/NQ-HĐND quận HBT ngày 27/7/2023; BQLDA ĐTND quận cam kết sẽ đề xuất ra hạn tiền độ thực hiện dự án trong tháng 12/2023
9	Chỉnh trang, mở rộng ngõ 191 - Minh Khai	DGT	UBND quận HBT	0.0270		0.0270	Quận Hai Bà Trưng	Ngõ 191 - Minh Khai	- QĐ số 4614/QĐ-UBND ngày 28/11/2017 của UBND quận Hai Bà Trưng về việc phê duyệt chủ trương đầu tư của dự án; - NQ số 63/NQ-HĐND quận HBT ngày 27/7/2023 về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021 - 2025; số thứ tự: số 1, mục I phần A, phụ lục 4 (trang 1/11 của Phụ lục 4); Bổ trí vốn giai đoạn 2023-2025 - Thời gian thực hiện dự án: 2022-2023. Dự án đã đề bổ trí vốn giai đoạn 2023-2025 theo NQ số 63/NQ-HĐND quận HBT ngày 27/7/2023; BQLDA ĐTND quận cam kết sẽ đề xuất ra hạn tiền độ thực hiện dự án trong tháng 12/2023

STT	Danh mục công trình, dự án	Mã loại đất	Cơ quan, tổ chức, người đăng ký	Diện tích (ha)	Trong đó diện tích (ha)		Vị trí		Cơ sở pháp lý của dự án
					Đất trồng lúa	Thu hồi đất	Địa danh quận	Địa danh phường	
10	Khép nối ngõ 61 Lạc Trung - Mạc Thị Bưởi và phố Minh Khai	DGT	UBND quận Hai Bà Trưng	0.3200		0.3200	Quận Hai Bà Trưng	Phường Vĩnh Tuy	- NQ số 09/NQ-HĐND ngày 29/10/2019 của HĐND quận Hai Bà Trưng về việc phê duyệt chủ trương đầu tư; - NQ số 63/NQ-HĐND quận HBT ngày 27/7/2023 về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021 - 2025; số thứ tự: số 2, mục I phần A, phụ lục 4 (trang 1/11 của Phụ lục 4); Bố trí vốn giai đoạn 2022-2025 - Thời gian thực hiện dự án: 2019-2023. Dự án đã đề bố trí vốn giai đoạn 2022-2025 theo NQ số 63/NQ-HĐND quận HBT ngày 27/7/2023; BQLDA ĐTND quận cam kết sẽ đề xuất ra hạn tiến độ thực hiện dự án trong tháng 12/2023
11	Trung tâm văn hóa - TDTT quận HBT	DTT	UBND quận Hai Bà Trưng	0.9249		0.9249	Quận Hai Bà Trưng	Phường Thanh Nhân	- VB số 32/HĐND-VP ngày 29/4/2016 của Hội đồng nhân dân quận về việc chấp thuận chủ trương đầu tư dự án; Nghị quyết số 32/NQ-HĐND ngày 27/10/2020 của HĐND quận về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án; - NQ số 63/NQ-HĐND quận HBT ngày 27/7/2023 về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021 - 2025; số thứ tự: số 1, mục V phần A, phụ lục 4 (trang 3/11 của Phụ lục 4); Bố trí vốn giai đoạn 2023-2025 - Thời gian thực hiện dự án: năm 2021 - 2025 Dự án đã đề bố trí vốn giai đoạn 2023-2025 theo NQ số 63/NQ-HĐND quận HBT ngày 27/7/2023
12	Dự án xây dựng Cổng chùa Liên Phái	TON	UBND phường Cầu Dền (Vốn xã hội hóa)	0.0035		0.0035	Quận Hai Bà Trưng	Đầu ngõ chùa Liên Phái (giáp phố Bạch Mai) - P. Cầu Dền	- QĐ 4407/QĐ-UBND ngày 27/12/2018 của UBND quận HBT về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án; Quyết định số 3991/QĐ-UBND ngày 09/12/2020 của UBND quận HBT về việc điều chỉnh nguồn vốn và thời gian thực hiện dự án; - Quyết định số 3545/QĐ-UBND ngày 17/10/2022 của UBND quận Hai Bà Trưng về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án - Thời gian thực hiện dự án: Năm 202 - 2024
13	Tuyến đường nối Phố Ngõ Thi Nhậm - Trần Khát Chân	DGT	BQLDA đầu tư xây dựng công trình GT TP Hà Nội	0.4271		0.4271	Quận Hai Bà Trưng	Quận Hai Bà Trưng	- Văn bản số 396/HĐND-KTNS ngày 17/8/2017 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội về việc thống nhất chủ trương đầu tư dự án; - Văn bản số 4285/UBND-ĐT ngày 01/9/2017 của UBND thành phố Hà Nội về việc chuẩn bị đầu tư dự án - VB số 839/BQLCTGT-KH ngày 24/5/2021 của BQLDA Đầu tư Xây dựng CTGT thành phố Hà Nội về việc đăng ký bổ sung danh mục các công trình, dự án thu hồi đất năm 2021
14	Vườn hoa, cây xanh	DKV	UBND quận HBT	0.07039		0.07039	Quận Hai Bà Trưng	94 Lò Đức, phường Phạm Đình Hổ	- Nghị quyết số 70/NQ-HĐND ngày 23/12/2021 của HĐND quận Hai Bà Trưng về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án; - Quyết định số 301/QĐ-UBND ngày 22/02/2023 của UBND quận HBT về việc phê duyệt BCKTKT đầu tư xây dựng công trình - NQ số 63/NQ-HĐND quận HBT ngày 27/7/2023 về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021 - 2025; số thứ tự: số 1, mục VII phần B, phụ lục 4 (trang 11/11 của Phụ lục 4); - Thời gian thực hiện dự án: 2022-2023. BQLDA ĐTND quận cam kết sẽ đề xuất ra hạn tiến độ thực hiện dự án trong tháng 12/2023
15	Tu bổ, tôn tạo Đình Lương Yên	TIN	UBND quận Hai Bà Trưng	0.0172		0.0172	Quận Hai Bà Trưng	Ngõ 280 Trần Khát Chân - Phường Thanh Nhân	- Nghị quyết số 34/NQ-HĐND ngày 16/9/2022 của HĐND quận Hai Bà Trưng về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án; - Quyết định số 999/QĐ-UBND ngày 04/5/2023 của UBND quận Hai Bà Trưng về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình: Tu bổ, tôn tạo Đình Lương Yên, quận Hai Bà Trưng; - Thời gian thực hiện dự án 2022-2024. Đầu tư công năm 2024

STT	Danh mục công trình, dự án	Mã loại đất	Cơ quan, tổ chức, người đăng ký	Diện tích (ha)	Trong đó diện tích (ha)		Vị trí		Cơ sở pháp lý của dự án
					Đất trồng lúa	Thu hồi đất	Địa danh quận	Địa danh phường	
16	Xây dựng trường mầm non tại 418 Bạch Mai (Điện thông)	DGD + DGT	UBND quận Hai Bà Trưng	0.2457		0.2457	Quận Hai Bà Trưng	418 Bạch Mai - P.Bạch Mai	- Nghị quyết số 06/NĐ-HĐND ngày 28/4/2023 của HĐND quận Hai Bà Trưng về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Xây dựng trường mầm non tại 418 Bạch Mai (Điện thông). Trong đó, đất giao thông 0.0793 ha. - NQ số 63/NQ-HĐND quận HBT ngày 27/7/2023 về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021 - 2025, số thứ tự: số 7, mục III phần A, phụ lục 4 (trang 2/11 của Phụ lục 4); Bổ trí vốn giai đoạn 2023-2025 - Thời gian thực hiện dự án: 2023-2025. Dự án đã được bổ trí vốn giai đoạn 2023-2025 theo NQ số 63/NQ-HĐND quận HBT ngày 27/7/2023
17	Xây dựng trường tiểu học tại 418 Bạch Mai (Điện thông)	DGD	UBND quận Hai Bà Trưng	0.4272		0.4272	Quận Hai Bà Trưng	418 Bạch Mai - P.Bạch Mai	- Nghị quyết số 05/NĐ-HĐND ngày 28/4/2023 của HĐND quận Hai Bà Trưng về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Xây dựng trường tiểu học tại 418 Bạch Mai (Điện thông) - NQ số 63/NQ-HĐND quận HBT ngày 27/7/2023 về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021 - 2025, số thứ tự: số 8, mục III phần A, phụ lục 4 (trang 2/11 của Phụ lục 4); Bổ trí vốn giai đoạn 2023-2025 - Thời gian thực hiện dự án: 2023-2025. Dự án đã được bổ trí vốn giai đoạn 2023-2025 theo NQ số 63/NQ-HĐND quận HBT ngày 27/7/2023
1.2 Các dự án đăng ký mới thực hiện trong năm 2024									
18	Xây dựng Cung văn hóa thể thao Thanh niên Hà Nội	DTT	BQLDA ĐTNĐ công trình Dân dụng TP Hà Nội	1.9948		0.0250	Quận Hai Bà Trưng	Số 01-03 Tầng Bạt Hô, phường Phạm Đình Hô	- Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 của HĐND TP Hà Nội về phê duyệt, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của TP Hà Nội - VB số 2837/QĐ-KT-TMB-PAKT(P6) ngày 30/5/2016 của Sở QH-KT và Chấp thuận ban về tổng mặt bằng và phương án kiến trúc - Thời gian thực hiện dự án: năm 2022 - 2026
19	Xây dựng trường THPT	DGD	UBND quận HBT	0.7545		0.7545	Quận Hai Bà Trưng	14 Mạc Thị Bưởi, phường Vĩnh Tuy	VB số 1539/UBND-QLĐT ngày 13/9/2023 của UBND quận Hai Bà Trưng về việc triển khai xây dựng trường THPT tại diện đất 14 Mạc Thị Bưởi
A	Các dự án không phải báo cáo HĐND thành phố thông qua theo quy định tại Khoản 3 Điều 62 Luật đất đai năm 2013			5,0636					
1	Các dự án chuyển tiếp từ năm 2023 sang năm 2024								
20	Mở rộng Nhà tang lễ Quốc gia số 5 Trần Thánh Tông	CQP +ODT	Bộ Quốc phòng	1.2030			Quận Hai Bà Trưng	Số 5 Trần Thánh Tông - Phường Bạch Đằng	- Quyết định 1968/QĐ-BQP ngày 16/5/2019 về việc phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch và quy hoạch tổng mặt bằng nhà tang lễ quốc gia (bao gồm 972 m2 diện tích đất tái định cư). - Quyết định số 6274/QĐ-UBND và 6275/QĐ-UBND ngày 30/12/2019 của UBND quận Hai Bà Trưng về việc thu hồi đất - QĐ số 2043/QĐ-BQP ngày 07/6/2022 của Bộ Quốc phòng về việc Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Đầu tư xây dựng Mở rộng Nhà tang lễ Quốc gia - Thời gian thực hiện dự án: 2023-2026
21	Xây dựng hạ tầng, giải phóng mặt bằng mở rộng trụ sở Bộ Công an số 44 Yết Kiêu	CAN	Cục Quản lý xây dựng và doanh trại thuộc Bộ Công an	2.0000			Quận Hai Bà Trưng	Số 44 Yết Kiêu, Phường Nguyễn Du	- VB số 407/TTG-CN ngày 10/5/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc bổ sung quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất vào mục đích an ninh để xây dựng mở rộng trụ sở Bộ Công an; - QĐ số 6337/QĐ-BCA-H02 ngày 24/08/2022 của Bộ Công an về việc giao nhiệm vụ chủ đầu tư thực hiện dự án xây dựng hạ tầng, GPMB mở rộng trụ sở Bộ Công an số 44 Yết Kiêu, Sơ đồ khu đất trụ sở Bộ Công an số 44 Yết Kiêu, thành phố Hà Nội sau khi mở rộng

STT	Danh mục công trình, dự án	Mã loại đất	Cơ quan, tổ chức, người đăng ký	Diện tích (ha)	Trong đó diện tích (ha)		Vị trí		Cơ sở pháp lý của dự án
					Đất trồng lúa	Thu hồi đất	Địa danh quận	Địa danh phường	
22	Đầu tư xây dựng Mở rộng trụ sở làm việc Bộ Công an tại số 30 Trần Bình Trọng - 58 Trần Nhân Tông	CAN	Cục Hậu Cần - Bộ Công An	0.0400			Quận Hai Bà Trưng	Số 30 Trần Bình Trọng - 58 Trần Nhân Tông, Phường Nguyễn Du	- VB số 407 TTg-CN ngày 10/5/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc bổ sung quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất vào mục đích an ninh để xây dựng mở rộng trụ sở Bộ Công an; - QĐ số 6227/QĐ-BCA-H02 ngày 18/08/2022 của Bộ Công an về việc Phê duyệt đơn vị chủ đầu tư dự án Mở rộng trụ sở làm việc; Sơ đồ khu đất trụ sở Bộ Công an số 30 Trần Bình Trọng - 58 Trần Nhân Tông, thành phố Hà Nội
23	Trụ sở công an phường Thanh Lương	CAN	Công an TP Hà Nội	0.0402			Quận Hai Bà Trưng	Số 46, ngõ 325 Kim Ngưu tổ 24 - P. Thanh Lương	- Quyết định số 3920/QĐ-UBND ngày 05/9/2012 của UBND thành phố Hà Nội về việc thu hồi đất của công ty TNHH Hương Đạt; - Văn bản số 3501/UBND-TNMT của UBND ngày 25/5/2015 của UBND thành phố về việc chủ trương sử dụng đất để xây dựng trụ sở CA phường Thanh Lương - Văn bản số 904/TPTQĐ-KT ngày 12/10/2017 của Trung tâm Phát triển Quỹ đất Hà Nội về việc thực hiện thu hồi đất để xây dựng trụ sở công an phường Thanh Lương - Quyết định 5996/QĐ-UBND ngày 31/10/2018 về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng dự án trụ sở làm việc công an phường Thanh Lương thuộc công an thành phố Hà Nội
24	Trạm cấp phát xăng dầu tổng cục An ninh	CAN	Tổng cục An ninh	0.0444			Quận Hai Bà Trưng	P. Bách Khoa; P. Lê Đại Hành	- QĐ số 298/QĐ-TTg ngày 20/3/2003 về việc giao đất cho tổng cục an ninh xây dựng trạm cấp phát xăng dầu; - VB số 1037/UBND-TNMT ngày 23/2/2016 của UBND thành phố Hà Nội về việc tổ chức triển khai thực hiện GPMB
25	Mở rộng trụ sở Công an TP HN	CAN	Công an TP	0.0161			Quận Hai Bà Trưng	Số 90 Nguyễn Du - phường Nguyễn Du	- Văn bản số 8328/UBND-TNMT ngày 06/11/2013 của UBND Thành phố Hà Nội về chấp thuận chủ trương
26	Trụ sở công an phường Lê Đại Hành	CAN	Công an TP Hà Nội	0.0466			Quận Hai Bà Trưng	Đường Nguyễn Đình Chiểu kéo dài - P. Lê Đại Hành	- VB 5142/UBND-ĐT ngày 18/11/2019 của UBND thành phố Hà Nội về việc chấp thuận địa điểm quy hoạch xây dựng trụ sở công an phường Lê Đại Hành - VB số 1418/KHĐT-NS ngày 30/3/2020 của Sở kế hoạch về việc bổ sung, hoàn thiện hồ sơ thẩm định, phê duyệt giao nhiệm vụ lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư dự án - VB 694/BQLĐA-KHTH của Ban QLĐA đầu tư xây dựng công trình Văn Hóa - xã hội TP về việc về việc lập chủ trương đầu tư
27	Trụ sở công an phường Quỳnh Mai	CAN	Công an TP Hà Nội	0.0255			Quận Hai Bà Trưng	Số 81 và 60 Phố 8/3	- Văn bản 1025/UBND-TN&MT ngày 25/7/2018 của UBND quận Hai Bà Trưng về việc xin chấp thuận chủ trương đầu tư; - Văn bản số 888/BQLĐA-KHTH ngày 10/8/2018 của Ban QLĐA đầu tư xây dựng công trình Văn Hóa - xã hội TP về việc địa điểm xây dựng trụ sở làm việc Công An phường Quỳnh Mai
28	Mở rộng trường tiểu học Trưng Hiền	DGD	UBND quận Hai Bà Trưng	0.195978			Quận Hai Bà Trưng	Ao Trưng Hiền - phường Trương Định	- Quyết định số 1652/QĐ-UBND ngày 24/4/2013 của UBND quận HBT về phê duyệt dự án đầu tư; Quyết định số 5331/QĐ-UBND ngày 26/12/2013 của UBND quận HBT về phê duyệt ban vẽ thi công - dự toán; - NQ số 63/NQ-HĐND quận HBT ngày 27/7/2023 về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021 - 2025; số thứ tự: số 1, mục III phần B, phụ lục 4 (trang 8/11 của Phụ lục 4); - Các QĐ thu hồi đất - Thời gian thực hiện dự án: 2013-2023; BQLĐA DTND quận cam kết sẽ đề xuất ra hạn tiến độ thực hiện dự án trong tháng 12/2023

STT	Danh mục công trình, dự án	Mã loại đất	Cơ quan, tổ chức, người đăng ký	Diện tích (ha)	Trong đó diện tích (ha)		Vị trí		Căn cứ pháp lý của dự án
					Đất trồng lúa	Thu hồi đất	Địa danh quận	Địa danh phường	
29	Xây dựng hạ tầng kỹ thuật phục vụ mục đích công cộng tại các điểm đất không đủ điều kiện về mặt bằng xây dựng sau GPMB dự án xây dựng tuyến đường vành đai II (phần dưới đất) đoạn từ cầu Mai Động đến Ngã Tư Vọng	DCK	UBND quận Hai Bà Trưng	0,0450			Quận Hai Bà Trưng	Phường Minh Khai, Phường Trương Định, Phường Đồng Tâm	- NQ số 20/NQ-HĐND ngày 25/6/2020 của HĐND quận HBT về việc Phê Duyệt chủ trương đầu tư dự án. - QĐ số 3962/QĐ-UBND ngày 08/12/2020 của UBND quận về việc phê duyệt Báo cáo KTKT đầu tư xây dựng công trình. - NQ số 63/NQ-HĐND quận HBT ngày 27/7/2023 về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021 - 2025; số thứ tự: số 1, mục I phần B, phụ lục 4 (trang 6/11 của Phụ lục 4); Bổ trí vốn giai đoạn 2021-2025; - Thời gian thực hiện dự án: 2020-2022. Dự án đã được bổ trí vốn giai đoạn 2021-2025 theo NQ số 63/NQ-HĐND quận HBT ngày 27/7/2023; BQLDA ĐTND quận cam kết sẽ đề xuất ra hạn tiền độ thực hiện dự án trong tháng 12/2023
30	Xây dựng Trụ sở Dang uy, đoàn thể phường Đồng Mác	TSC	UBND phường Đồng Mác	0,0110			Quận Hai Bà Trưng	Cuối dãy B13, TT 51 Cẩm Hội, phường Đồng Mác	- Nghị quyết số 30/NQ-HĐND ngày 16/9/2022 của UBND quận Hai Bà Trưng về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án. - NQ số 63/NQ-HĐND quận HBT ngày 27/7/2023 về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021 - 2025; số thứ tự: số 2, mục VII phần A, phụ lục 4 (trang 5/11 của Phụ lục 4); Bổ trí vốn giai đoạn 2022-2025; - Quyết định số 2556/QĐ-UBND ngày 11/10/2023 của UBND quận về việc phê duyệt báo cáo KTKT đầu tư xây dựng công trình. - Thời gian thực hiện dự án 2022-2024
31	Xây dựng nhà văn hóa phường Trương Định tại ao Bãi Bông 3	DVH	UBND quận Hai Bà Trưng	0,08619			Quận Hai Bà Trưng	Ao Bãi Bông 3, phường Trương Định	- QĐ số 5003/QĐ-UBND ngày 21/10/2019 của UBND quận về việc phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định số 3596/QĐ-UBND ngày 14/10/2021 của UBND quận Hai Bà Trưng về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình. - NQ số 63/NQ-HĐND quận HBT ngày 27/7/2023 về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021 - 2025; số thứ tự: số 3, mục V phần B, phụ lục 4 (trang 9/11 của Phụ lục 4); - QĐ số 4004, 4005, 4006, 4007, 4008, 4009, 4010/QĐ-UBND ngày 01/12/2022 của UBND quận HBT về việc thu hồi đất - Thời gian thực hiện dự án: 2019-2023. BQLDA ĐTND quận cam kết sẽ đề xuất ra hạn tiền độ thực hiện dự án trong tháng 12/2023
32	Đường giao thông tại điểm đất số 349 Minh Khai (Mở rộng đường vào nghĩa trang Hạp Thiện)	DGT	UBND quận Hai Bà Trưng	0,0055			Quận Hai Bà Trưng	Phường Vĩnh Tuy	- NQ số 09/NQ-HĐND ngày 29/10/2019 của HĐND quận Hai Bà Trưng về việc phê duyệt chủ trương đầu tư - Quyết định số 4548/QĐ-UBND ngày 17/12/2021 của UBND quận Hai Bà Trưng về việc phê duyệt dự án - NQ số 63/NQ-HĐND quận HBT ngày 27/7/2023 về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021 - 2025; số thứ tự: số 3, mục III phần B, phụ lục 4 (trang 8/11 của Phụ lục 4); Bổ trí vốn giai đoạn: 2021-2025 - Thời gian thực hiện dự án: 2019- 2023. Dự án đã được bổ trí vốn giai đoạn 2021-2025 theo NQ số 63/NQ-HĐND quận HBT ngày 27/7/2023; BQLDA ĐTND quận cam kết sẽ đề xuất ra hạn tiền độ thực hiện dự án trong tháng 12/2023

STT	Danh mục công trình, dự án	Mã loại đất	Cơ quan, tổ chức, người đăng ký	Diện tích (ha)	Trong đó diện tích (ha)		Vị trí		Cơ sở pháp lý của dự án
					Đất trồng lúa	Thu hồi đất	Địa danh quận	Địa danh phường	
33	Kết nối đường qua công ty xe bus với dự án 423 Minh Khai.	DGT	UBND quận Hai Bà Trưng	0.5700			Quận Hai Bà Trưng	Phường Vĩnh Tuy	- NQ số 09/NQ-HĐND ngày 29/10/2019 của HĐND quận Hai Bà Trưng về việc phê duyệt chủ trương đầu tư; - Quyết định số 4577/QĐ-UBND ngày 21/12/2021 của UBND quận về việc phê duyệt dự án. - NQ số 63/NQ-HĐND quận HBT ngày 27/7/2023 về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021 - 2025; số thứ tự: số 12, mục I phần B, phụ lục 4 (trang 6/11 của Phụ lục 4); Bổ trí vốn giai đoạn 2023-2025; - Các QĐ THH từ số 1080-1086/QĐ-UBND ngày 15/5/2023, từ số 4573-4592/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 và số 2364/QĐ-UBND ngày 12/9/2023 của UBND quận HBT về việc thu hồi đất để thực hiện dự án - Thời gian thực hiện dự án: 2019- 2023. Dự án đã đề bổ trí vốn giai đoạn 2023-2025 theo NQ số 63/NQ-HĐND quận HBT ngày 27/7/2023; BQLĐA ĐTND quận cam kết sẽ đề xuất ra hạn tiến độ thực hiện dự án trong tháng 12/2023
34	Nâng cấp hệ thống	DGT	UBND quận HBT	0.05409			Quận Hai Bà Trưng	Dầu Ngò 27 - Đại Cồ Việt, phường Cầu Dền	- Quyết định số 2742/QĐ-UBND ngày 12/8/2014 của UBND quận Hai Bà Trưng về việc điều chỉnh, bổ sung báo cáo kỹ thuật; - Quyết định số 2210/QĐ-UBND ngày 23/6/2015 của UBND quận Hai Bà Trưng về việc thu hồi đất để thực hiện dự án xây dựng - Văn bản số 1638/UBND-TCKH ngày 24/9/2021 của UBND quận về việc chấp thuận điều chỉnh dự án. - NQ số 63/NQ-HĐND quận HBT ngày 27/7/2023 về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021 - 2025; số thứ tự: số 11, mục I phần B, phụ lục 4 (trang 6/11 của Phụ lục 4); Bổ trí vốn giai đoạn 2024-2025; - Thời gian thực hiện 2021-2023. Dự án đã đề bổ trí vốn giai đoạn 2021-2025 theo NQ số 63/NQ-HĐND quận HBT ngày 27/7/2023; BQLĐA ĐTND quận cam kết sẽ đề xuất ra hạn tiến độ thực hiện dự án trong tháng 12/2023
II	Các dự án đăng ký mới thực hiện trong năm 2024								
35	Xây dựng Trụ sở Dang Uy - UBND TTQ và các đoàn thể phường Đồng Nhân	TSC	UBND phường Đồng Nhân	0.0109			Quận Hai Bà Trưng	55 Phố Nguyễn Công Trứ - P. Đồng Nhân	- Nghị quyết số 60/NQ-HĐND ngày 27/7/2023 của HĐND quận về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án - NQ số 63/NQ-HĐND quận HBT ngày 27/7/2023 về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021 - 2025; số thứ tự: số 14, mục VII phần A, phụ lục 4 (trang 5/11 của Phụ lục 4); Bổ trí vốn giai đoạn 2022-2025; - Thời gian thực hiện dự án: năm 2023 - 2025; Dự án đã đề bổ trí vốn giai đoạn 2023-2025 theo NQ số 63/NQ-HĐND quận HBT ngày 27/7/2023
36	Nhà sinh hoạt cộng đồng TDP số 4	DSH	UBND phường Trương Định	0.0017			Quận Hai Bà Trưng	Ngõ Tân Thịnh, phố Đại La	- Nghị quyết số 35/NQ-HĐND ngày 14/6/2023 của HĐND quận HBT về việc Phê Duyệt chủ trương đầu tư dự án. - NQ số 63/NQ-HĐND quận HBT ngày 27/7/2023 về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021 - 2025; số thứ tự: số 13, mục V phần A, phụ lục 4 (trang 4/11 của Phụ lục 4); Bổ trí vốn giai đoạn 2023-2025; - Thời gian thực hiện dự án: 2023-2024. Dự án đã đề bổ trí vốn giai đoạn 2023-2025 theo NQ số 63/NQ-HĐND quận HBT ngày 27/7/2023

STT	Danh mục công trình, dự án	Mã loại đất	Cơ quan, tổ chức, người đăng ký	Diện tích (ha)	Trong đó diện tích (ha)		Vị trí		Cơ sở pháp lý của dự án
					Đất trồng lúa	Thu hồi đất	Địa danh quận	Địa danh phường	
37	Nhà sinh hoạt cộng đồng TDP số 7	DSH	UBND phường Trương Định	0.0023			Quận Hai Bà Trưng	Ngõ An Sơn, phố Đại La	- Nghị quyết số 36/NQ-HĐND ngày 14/6/2023 của HĐND quận HBT về việc Phê Duyệt chủ trương đầu tư dự án. - NQ số 63/NQ-HĐND quận HBT ngày 27/7/2023 về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021 - 2025; số thứ tự: số 14, mục V phần A, phụ lục 4 (trang 4/11 của Phụ lục 4); Bố trí vốn giai đoạn 2023-2025; - Thời gian thực hiện dự án: 2023-2024. Dự án đã đề bố trí vốn giai đoạn 2023-2025 theo NQ số 63/NQ-HĐND quận HBT ngày 27/7/2023
38	Nhà sinh hoạt cộng đồng địa bàn dân cư số 2	DSH	UBND phường Vĩnh Tuy	0.0028			Quận Hai Bà Trưng	Ngõ 69 Lạc Trung	- Nghị quyết số 44/NQ-HĐND ngày 16/9/2022 của HĐND quận Hai Bà Trưng và phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Xây dựng nhà sinh hoạt cộng đồng địa bàn dân cư số 2 phường Vĩnh Tuy. - NQ số 63/NQ-HĐND quận HBT ngày 27/7/2023 về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021 - 2025; số thứ tự: số 4, mục V phần A, phụ lục 4 (trang 3/11 của Phụ lục 4); Bố trí vốn giai đoạn 2023-2025; - QĐ số 2488/QĐ-UBND ngày 29/9/2023 của UBND quận HBT về việc phê duyệt báo cáo KT-KT đầu tư xây dựng - Thời gian thực hiện dự án: 2022-2024.
39	Chuyển mục đích sử dụng đất: vườn ao nằm trong cùng một thửa đất đang có nhà ở sang đất ở trên địa bàn quận	ODT	Hộ gia đình, cá nhân	0.66234			Quận Hai Bà Trưng	Các phường: Vĩnh Tuy, Minh Khai, Trương Định, Đồng Tâm, Thanh Nhân, Thanh Lương, Quỳnh Lôi, Phạm Đình Hồ	UBND quận Hai Bà Trưng kiểm tra, rà soát và chịu trách nhiệm về điều kiện, quy mô, diện tích và sự phù hợp quy hoạch đến từng vị trí thửa đất, đảm bảo tuân thủ quy định tại Quyết định số 12/2017/QĐ-UBND ngày 31/3/2017, Quyết định số 26/2022/QĐ-UBND ngày 14/6/2022 và các quy định liên quan khác của pháp luật.